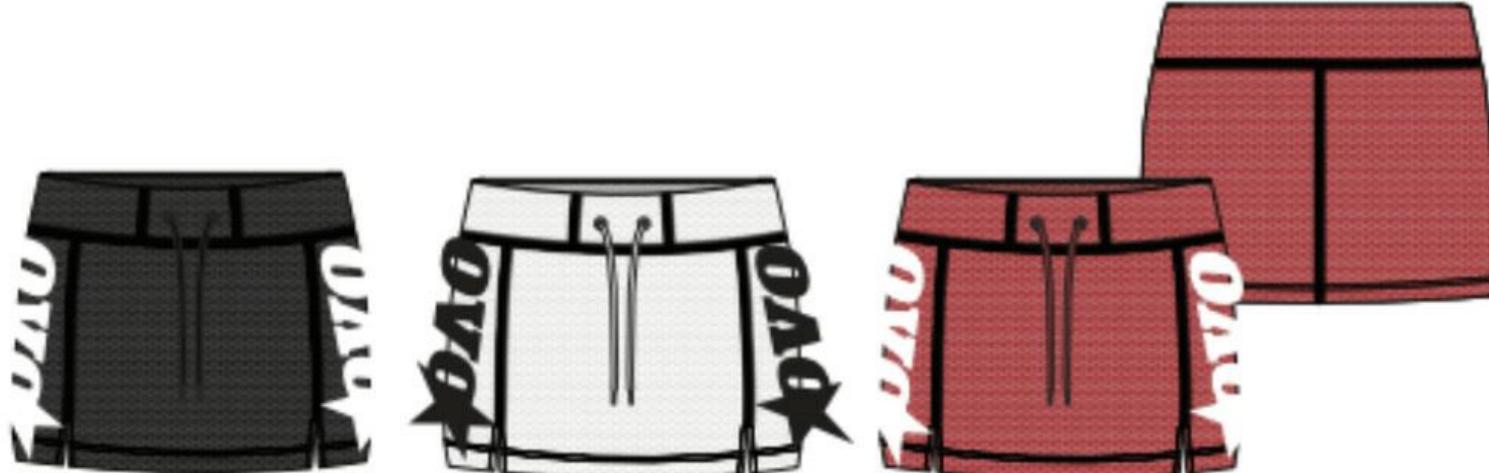


Article Summary

Version 1

Article Code Article Name Created On Last Modified	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM													
	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI													
	05-01-2025 11:30:00 AM			Season	Q2 2026													
	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development													
Gender Classification	Womens	Sub Class D	Knit Skirt	Fabrication	KNIT BOTTOM													
Supplier	UN-AVAILABLE CO. LTD	Release Date	08 May 2026	Ex-Factory	03 Feb 2026													
																		
COLORS <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="background-color: #d3d3d3; width: 20px; height: 20px;"></td> <td>WHISPER WHITE (WHS) 11-0701 TCX</td> </tr> <tr> <td style="background-color: #f0e68c; width: 20px; height: 20px;"></td> <td>CREAM</td> </tr> <tr> <td style="background-color: #e6194b; width: 20px; height: 20px;"></td> <td>RED (RD) Goji Berry, 18-1659 TCX</td> </tr> <tr> <td style="background-color: #000; width: 20px; height: 20px;"></td> <td>RED</td> </tr> <tr> <td style="background-color: #000; width: 20px; height: 20px;"></td> <td>BLACK (BK)</td> </tr> <tr> <td style="background-color: #000; width: 20px; height: 20px;"></td> <td>BLACK</td> </tr> </table>								WHISPER WHITE (WHS) 11-0701 TCX		CREAM		RED (RD) Goji Berry, 18-1659 TCX		RED		BLACK (BK)		BLACK
	WHISPER WHITE (WHS) 11-0701 TCX																	
	CREAM																	
	RED (RD) Goji Berry, 18-1659 TCX																	
	RED																	
	BLACK (BK)																	
	BLACK																	
SIZES																		
000, 001, 002, 003, 004, 005, 006																		

Bill of Materials - #1

Version 1

Article Code Article Name Created On Last Modified	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)				Product Group	BOTTOM			
	WOMENS MESH COURT SKORT						Product Sub-Category	SKIRT - MINI			
	05-01-2025 11:30:00 AM						Season	Q2 2026			
	09-22-2025 12:19:00 AM						Life Cycle Stage	Development			

Part	Material	Placement	Consumption	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	WHS	RD	BK
								WHISPER WHITE	RED	BLACK

Fabric

	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692) - Ver.#1	BODY	0	Meter			MA-061	None	None	None
	DAZZLE TRICOT, 170GSM- ref# PLAIN4-06TH (FB-K1290) - Ver.#1	SHORTS	0	Meter	OPTON 1		ref# PLAIN4-06TH	None	None	None
	POLYESTER / SPANDEX JERSEY (FB-K1424) - Ver.#1	SHORTS	0	Meter	OPTION 2			None	None	None

Trims

	BEANIE LABEL LBOVO179 OPT 1 - OFF SHORE (TR-LT282) - Ver.#1		1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd		None	None	None
	OVO 2023 Alpha Sizing Tab (TR-LT246) - Ver.#1 ARTICLE: OVOW23_181_T/ LBOVO175		1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	LBOVO175	None	None	None
	TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T (LT138) - Ver.#1 COUNTRY OF ORIGIN TAB		1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOF21_217_T	None	None	None
	CC LABEL - APPAREL (LT110) - Ver.#1 White Satin ground, Black text COO, Content, and Care Instructions may vary by style.		1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	POLY BAG - GENERIC (PK101) - Ver.#1 Clear Plastic, with suffocation warning on back, UPC sticker placement on bottom right corner of bag.		1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	UPC STICKER- 1" X 2.5" (TR-ST114) - Ver.#1 PLEASE PRINT WITH THERMAL PRINTER		2	Each				None	None	None
	100% POLYESTER FLAT DRAWORD WITH PLASTIC ROUNDED TIPS (TR-DR230) - Ver.#1		1	Each	3/8" WIDE, DTM BODY	Vendor Sourced		None	None	None
	ELASTIC PRESHRUNK (EC116) - Ver.#1 PLS REFER TO MEASUREMENT CHARTS FOR WIDTH SIZE	ENCASED WB	1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	GROMMET (TR-TRIM-GMT) - Ver.#1 12L (INSIDE EDGE TO EDGE) GROMMETS * PLS SUBMIT FOR APPROVAL *	AT WB	2	Each	20L ENAMEL COATED, DTM BODY	Vendor Sourced		None	None	None

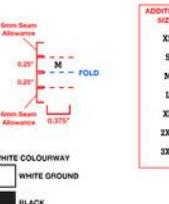
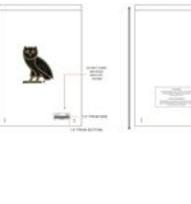
Bill of Materials - #1

Version 1

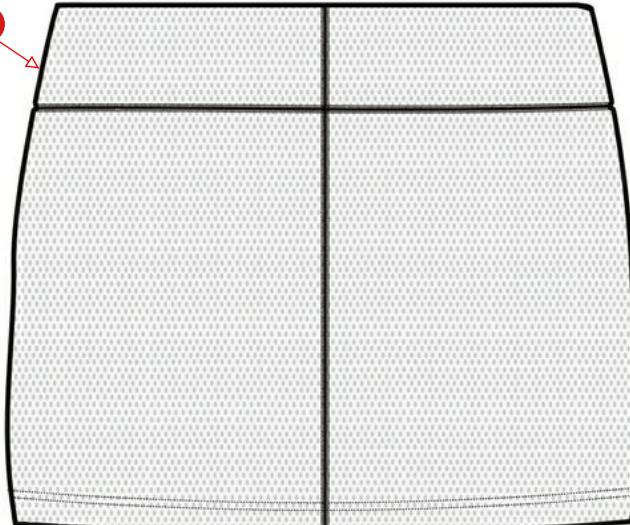
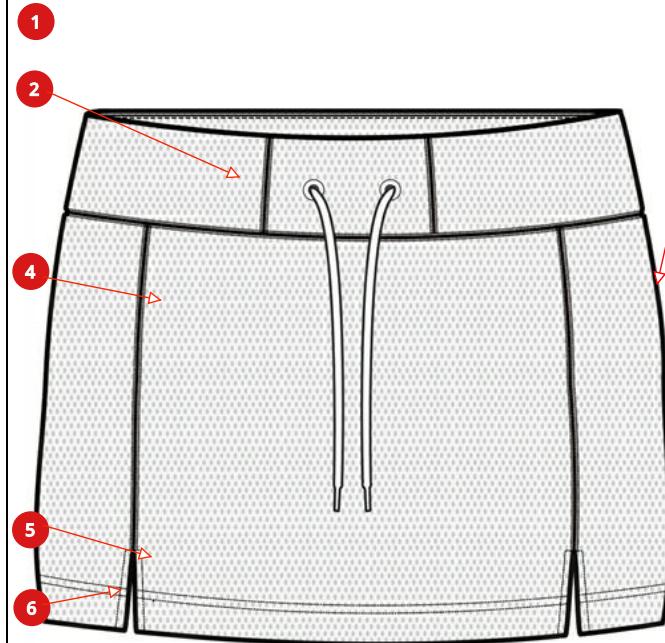
Article Code Article Name Created On Last Modified	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)				Product Group	BOTTOM			
	WOMENS MESH COURT SKORT						Product Sub-Category	SKIRT - MINI			
	05-01-2025 11:30:00 AM						Season	Q2 2026			
	09-22-2025 12:19:00 AM						Life Cycle Stage	Development			
Part	Material	Placement	Consumption	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	WHS	RD	BK	
Graphics											
	TBD - SEE ARTWORK FILE (HT-102) - Ver.#1		0	Each				None	None	None	

Bill of Materials - #1 Material Image Sheet

Version 1

Article Code W-0226-KB-6712 Article Name WOMENS MESH COURT SKORT Created On 05-01-2025 11:30:00 AM Last Modified 09-22-2025 12:19:00 AM	Material Description  FB-K692 MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061	Product Group BOTTOM Product Sub-Category SKIRT - MINI Season Q2 2026 Life Cycle Stage Development	 FB-K1290 DAZZLE TRICOT, 170GSM- ref# PLAIN4-06TH		
 FB-K1424 POLYESTER / SPANDEX JERSEY	 TR-LT282 BEANIE LABEL LBOVO179 OPT 1 - OFF SHORE	 TR-LT246 OVO 2023 Alpha Sizing Tab	 LT138 TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T		
 LT110 CC LABEL - APPAREL	 PK101 POLY BAG - GENERIC	 TR-ST114 UPC STICKER- 1" X 2.5"	 TR-DR230 100% POLYESTER FLAT DRAWCORD WITH PLASTIC ROUNDED TIPS	 TR-TRIM-GMT GROMMET	

Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development	



- 3 SIDE SEAM + WAISTBAND SIDE SEAM
Join with #512 mock safety stitch. 3-needle coverstitch straddling seams
- 4 FRONT AND BACK SEAMS
Join with #512 mock safety stitch. 3-needle coverstitch straddling seams
- 5 SLITS
Bottom slits at front seams. Edges double turned in to cleanfinish. 1-needle topstitch to join, 1/4" in from edge.
- 6 BOTTOM OPENING
Self turned hem. 2-needle topstitch, 1/4" spacing.

Đường diễu thân trước & sau và tra lưng Vắt sổ sau đó diễu rẽ 3k

Xẻ tà Xẻ tà ở thân trước, Gấp mép 2 lần, may sạch, diễu 1K cũ 1/4"

Lai vay: Gấp lai vào trong, diễu 2k cũ 1/4"

Comments

- 1 MESH + LINING for all skirt panels (incl WB)
Short at inside, finishing into the WB seam- see additional Construction Details page

Vải lưới kèm với vải lót cho tất cả các chi tiết
Có quần lót bên trong, tra vào lưng, xem chi tiết trang kế

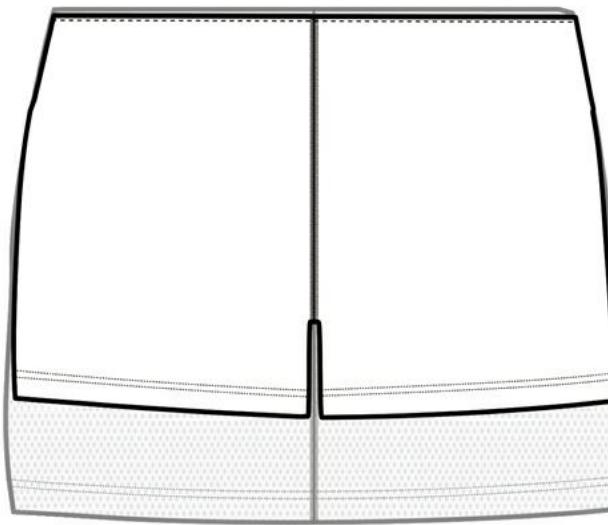
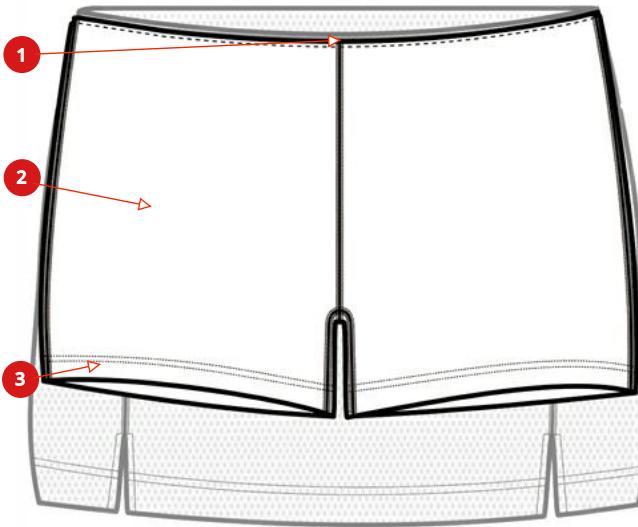
- 2 **WAISTBAND**
Mesh with lining waistband, elastic encased. Mesh with lining cut and sew panel at the CF of the WB and CB seam, all join with #512 mock safety stitch, 3-needle coverstitch straddling seams. Mesh with lining facing at the inside to cleanfinish. Join with #512 mock safety stitch, catching elastic. 1-needle chain edge understitch at inside top edge.
Join to body with #512 mock safety stitch. 3-needle coverstitch straddling seam.
Drawcord encased in waistband, grommet exits at the front.

Lưng vay

Vải chính may kẹp thun nối với lót quần
Rã lưng vay và vắt sổ lại như hình, sau đó diễu rẽ 3k
Nẹp lưng (bao gồm lưới và lót) - may sạch: May kẹp thun. Diễu mí 1k móc xích ở bên trong cạnh trên . Vắt sổ diễu rẽ 3k với thân vay.
Dây luồn bên trong lưng vay, luồn mắt cáo ở giữa trước bên ngoài

Construction details - INTERIOR SHORT					
Article Code	W-0226-KB-6712			Product Group	BOTTOM
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Season	Q2 2026
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development

INTERIOR LINING VIEW



Comments

- 1 INSIDE WAISTBAND
INTERIOR SKORT JOIN TO EXTERIOR WB WITH #512 mock safety stitch. Please extend 1/4" of self into interior to allow for seamless roll. SN CHAIN EDGE STITCH ON SHORT TO PREVENT ROLLING
- 2 SHORT
Separate short, join to the skirt at the inside WB seam. All seams join with FLATLOCK STRADDLING SEAMS Front and back rise seams have FLATLOCK STRADDLING SEAMS
- 3 LEG OPENINGS
Self turned hem. 2-needle topstitch, 1/4" spacing.

Bên trong lưng quần

Vắt sổ, nối nẹp lưng tại giữa trước và sau

Quần lót

Vắt sổ tra lót quần vào thân váy.
Chừa dư 1/4" vải chính và mí 1k bên
trong để không bị le mí
TẮT CẢ các đường may đều phải
diều rẽ 3K

Cửa chân

Gấp đôi vào trong, diều 2k 1/4"

Measurement Sheet - skirt								All measurements are in Inch					Version 1			
	Article Code	W-0226-KB-6712		Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)				Product Group		BOTTOM					
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT							Product Sub-Category		SKIRT - MINI					
	Created On	05-01-2025 11:30:00 AM							Season		Q2 2026					
	Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM							Life Cycle Stage		Development					

POM Code	POM Name			-Tol	+Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL	
! J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body	Ngang lưng		1/2	1/2	Mixed	13 1/4	14 1/4	15 1/4	16 1/4	17 3/4	19 1/4	20 3/4	
! J104	Waistband height	To bản lưng		1/8	1/8	0	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	
J502	Drawcord buttonhole distance	Khoảng cách mắt cáo thân trước		1/8	1/8	Mixed	2	2	2	2	2	2	2	
B400	CF waistband panel width	Ngang bản lưng giữa trước		1/4	1/4	1/4	3 1/2	3 3/4	4	4 1/4	4 1/2	4 3/4	5	
! K101	Hip at 1" below WB seam	Ngang mông dưới đường tra lưng 1"		1/2	1/2	Mixed	15	16	17	18	19 1/2	21	22 1/2	
! K201	Full Hip: 3 pt msmt, 8 1/2" down fr WB top edge	Ngang mông - do 3 điểm dưới cạnh trên mép lưng 8 1/2"		1/2	1/2	Mixed	17 1/2	18 1/2	19 1/2	20 1/2	22	23 1/2	25	
M401	Skirt sweep bottom opening: at fold edge	Ngang vây do tại mép		1/4	1/4	Mixed	19	20	21	22	23 1/2	25	26 1/2	
! I402	Front skirt length including WB :: under 20"	Dài thân trước bao gồm lưng vây		1/4	1/4	Mixed	13 1/4	13 1/2	13 3/4	14	14 3/8	14 3/4	15 1/8	
! I404	Back skirt length including WB :: under 20"	Dài thân sau bao gồm lưng vây		1/4	1/4	Mixed	14 1/2	14 3/4	15	15 1/4	15 5/8	16	16 3/8	
C202	Side PANEL width	To bản phổi sườn		1/8	1/8	1/8	4 1/4	4 3/8	4 1/2	4 5/8	4 3/4	4 7/8	5	
N238	SIDE PANEL POSITION: FROM CF TO SEAM AT TOP PANEL	Định vị phổi sườn từ giữa trước		1/8	1/8	0	4 3/4	4 3/4	4 3/4	4 3/4	4 3/4	4 3/4	4 3/4	
Q201	Side slit length	Dài xé sườn		1/8	1/8	0	2	2	2	2	2	2	2	
A701	Bottom sweep hem height	Cao lai vây		1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	
! J501	Drawcord length : waist	Dài dây luồn		1	1	Mixed	44	46	50	52	55	58	61	
K100	INNER SHORT Full hip position up from crotch pt	Quần lót: Điểm đo ngang mông từ đáy lên		0	0	3/8	1 1/4	1 5/8	2	2 3/8	2 3/4	3 1/8	3 1/2	
! K102	INNER SHORT Full Hip width: 3 pt. msmt	Quần lót: Ngang mông do 3 điểm		1/2	1/2	Mixed	13	14	15	16	17 1/2	19	20 1/2	
M101	INNER SHORT Thigh :: 1" below crotch seam	Quần lót: Ngang đùi dưới dây 1"		1/4	1/4	Mixed	7 5/8	8 1/4	8 7/8	9 9/16	10 9/16	11 9/16	12 9/16	
! M402	INNER SHORT Leg opening width at edge	Quần lót: Ngang cửa chân tại mép		1/4	1/4	Mixed	7 1/4	7 7/8	8 1/2	9 3/16	10 3/16	11 3/16	12 3/16	
L102	INNER SHORT Front rise length: EXCLUDING WB	Quần lót: Dài dây trước KHÔNG bao gồm lưng		1/8	1/8	Mixed	6 1/8	6 11/16	7 1/4	7 5/8	8	8 3/8	8 3/4	
! L202	INNER SHORT back rise length: EXCLUDING WB	Quần lót: Dài dây sau KHÔNG bao gồm lưng		1/8	1/8	Mixed	10 7/8	11 7/16	12	12 3/8	12 3/4	13 1/8	13 1/2	
! I302	INNER SHORT Inseam length :: short	Quần lót: Dài sườn trong		1/4	1/4	Mixed	2 5/8	2 3/4	3	3 1/4	3 3/8	3 1/2	3 5/8	
I702	INNER SHORT Leg opening hem depth	Quần lót: To bản lai quần		1/8	1/8	0	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	
I101	INNER SHORT OUTSEAM LENGTH	Quần lót: Dài sườn ngoài		1/2	1/2	0	10 3/4	10 3/4	10 3/4	10 3/4	10 3/4	10 3/4	10 3/4	

NOTES

REFERENCE: W-0126-KB-6546 velour skirt + bike short

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1(Rev.1) proto [Sample 1 (S)]								Version 1		
	Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)		Product Group	BOTTOM			
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT				Product Sub-Category	SKIRT - MINI			
	Created On	05-01-2025 11:30:00 AM				Season	Q2 2026			
	Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM				Life Cycle Stage	Development			

Group	POM	Description		+ Tol	- Tol	S	Sample	Diff	Revised	
	J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body	Ngang lưng	1/2	1/2	15 1/4	15	-1/4		
	J104	Waistband height	To bản lưng	1/8	1/8	2 1/2	2 3/8	-1/8		
	J502	Drawcord buttonhole distance	Khoảng cách mắt cáo thân trước	1/8	1/8	2	2	0		
	B400	CF waistband panel width	Ngang bản lưng giữa trước	1/4	1/4	4	4	0		
	K101	Hip at 1" below WB seam	Ngang mông dưới đường tra lưng 1"	1/2	1/2	17	18 1/4	1 1/4		
	K201	Full Hip: 3 pt msmt, 8 1/2" down fr WB top edge	Ngang mông - đo 3 điểm dưới cạnh trên mép lưng 8 1/2"	1/2	1/2	20	20 1/2	1/2	19 1/2	
	M401	Skirt sweep bottom opening: at fold edge	Ngang vây do tại mép	1/4	1/4	20 1/2	21	1/2	21	
	I402	Front skirt length including WB :: under 20"	Dài thân trước bao gồm lưng vây	1/4	1/4	16	16	0	13 3/4	
	I404	Back skirt length including WB :: under 20"	Dài thân sau bao gồm lưng vây	1/4	1/4	16 1/2	16 1/4	-1/4	15	
	C202	Side PANEL width*	To bản phổi sườn	1/8	1/8	2	2 1/2	1/2	4 1/2	
	N238	SIDE PANEL POSITION: FROM CF TO SEAM AT TOP PANEL*	Định vị phổi sườn từ giữa trước	1/8	1/8	4 3/4	6	1 1/4	4 3/4	
	Q201	Side slit length	Dài xẻ sườn	1/8	1/8	2	1 7/8	-1/8		
	A701	Bottom sweep hem height	Cao lai vây	1/8	1/8	1	1	0		
	J501	Drawcord length : waist	Dài dây luồn	1	1	50	48	-2		
	K100	INNER SHORT Full hip position up from crotch pt	Quần lót: Điểm đo ngang mông từ đáy lên	0	0	2	2	0		
	K102	INNER SHORT Full Hip width: 3 pt. msmt	Quần lót: Ngang mông đo 3 điểm	1/2	1/2	15	15 1/2	1/2		
	M101	INNER SHORT Thigh :: 1" below crotch seam	Quần lót: Ngang đùi dưới đáy 1"	1/4	1/4	8 7/8	9	1/8		
	M402	INNER SHORT Leg opening width at edge	Quần lót: Ngang cửa chân tại mép	1/4	1/4	8 1/2	8 1/2	0		
	L102	INNER SHORT Front rise length: EXCLUDING WB	Quần lót: Dài đáy trước KHÔNG bao gồm lưng	1/8	1/8	8	8 1/2	1/2	7 1/4	
	L202	INNER SHORT back rise length: EXCLUDING WB	Quần lót: Dài đáy sau KHÔNG bao gồm lưng	1/8	1/8	12	12 1/4	1/4		
	I302	INNER SHORT Inseam length :: short	Quần lót: Dài sườn trong	1/4	1/4	3	3	0		
	I702	INNER SHORT Leg opening hem depth	Quần lót: To bản lai quần	1/8	1/8	1/2	5/8	1/8		
	I101	INNER SHORT OUTSEAM LENGTH*	Quần lót: Dài sườn ngoài	1/2	1/2	0	12 1/2	12 1/2	10 3/4	

*C202 - Side seam forward position, fr fold Revised to C202 - Side PANEL width

*N238 - Patch position Revised to N238 - SIDE PANEL POSITION: FROM CF TO SEAM AT TOP PANEL

*I101 - Inseam length :: long pant Revised to I101 - INNER SHORT OUTSEAM LENGTH

COMMENT

9.19.2025

Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM			Season	Q2 2026
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development

STYLING COMMENTS:

1. Keep side panel. measurements are updated, please ensure panel width is the same width at top and bottom.

Cập nhật thông số phoi sườn, đảm bảo to bản phoi sùa bằng nhau ở cạnh trên và dưới

2. ALL SHORT SEAMS should be FLATLOCKED, revised construction page to reflect this

TẤT CẢ ĐƯỜNG QUẦN LÓT PHẢI ĐÁNH BÓNG,xem trang quy cách may cập nhật

3. Inner short lining should go to the top of waistband. WB construction should be mesh exterior and lining interior

Lót quần bên trong kéo dài tới đầu lưng váy. Vải chính bên ngoài, bên trong là vải lót

4. (REVISED 9.22.2025) Full hip is too wide, see photo corrections

Vòng hông quá rộng, xem trang kế tiếp để điều chỉnh rập

FITTING COMMENTS:

1. Revised front and back skirt length measurement

Thay đổi thông số dài váy trước và sau

2. Revised side seam forward measurement to be a side panel

Điều chỉnh thông số chòm sườn

3. Reduce front rise at inner short measurement

Giảm thông số đáy trước của quần lót

4. Added new OUTSEAM POM and reduced outseam in short measurement

Thêm điểm đo sườn ngoài và giảm thông số

5. Ensure all measurements are brought back to spec.

Đảm bảo tất cả thông số trong dung sai

6. Added POM SIDE PANEL POSITION: FROM CF TO SEAM AT TOP PANEL

Thêm điểm đo vị trí phoi sườn: từ giữa trước đến đm tại cạnh dưới lưng quần

7. Bring back to spec on hip measurement

Đảm bảo thông số hông trong dung sai

8. Keep skirt sweep measurement

Gửi thông số lại váy

9. Bring back to spec on back rise measurement

Đảm bảo thông số đáy sau

10. Bring back to spec on drawcord length measurement

Đảm bảo thông số dây luồn trong dung sai

11. (REVISED 9.22.2025) Revised full hip measurement, see photo below

Điều chỉnh thông số vòng hông

WORKMANSHIP COMMENTS:

1. Please ensure there is no excessive puckering on seams.

Đảm bảo không có đường may bị dư dùn

2. Please ensure garment is meeting spec before sending.

Đảm bảo thông số đạt khi gửi mẫu

CTIONS. PLEASE SEND UPDATED

PROTO IS REJECTED FOR FIT AND CONSTRUCTION, PLEASE PROCEED TO 2ND FIT WITH CORRECTIONS.

PLEASE SEND UPDATED

PATTERN WITH 2ND FIT

Không duyệt mẫu proto, cần may mẫu fit theo các điều chỉnh, gửi rập cùng với mẫu

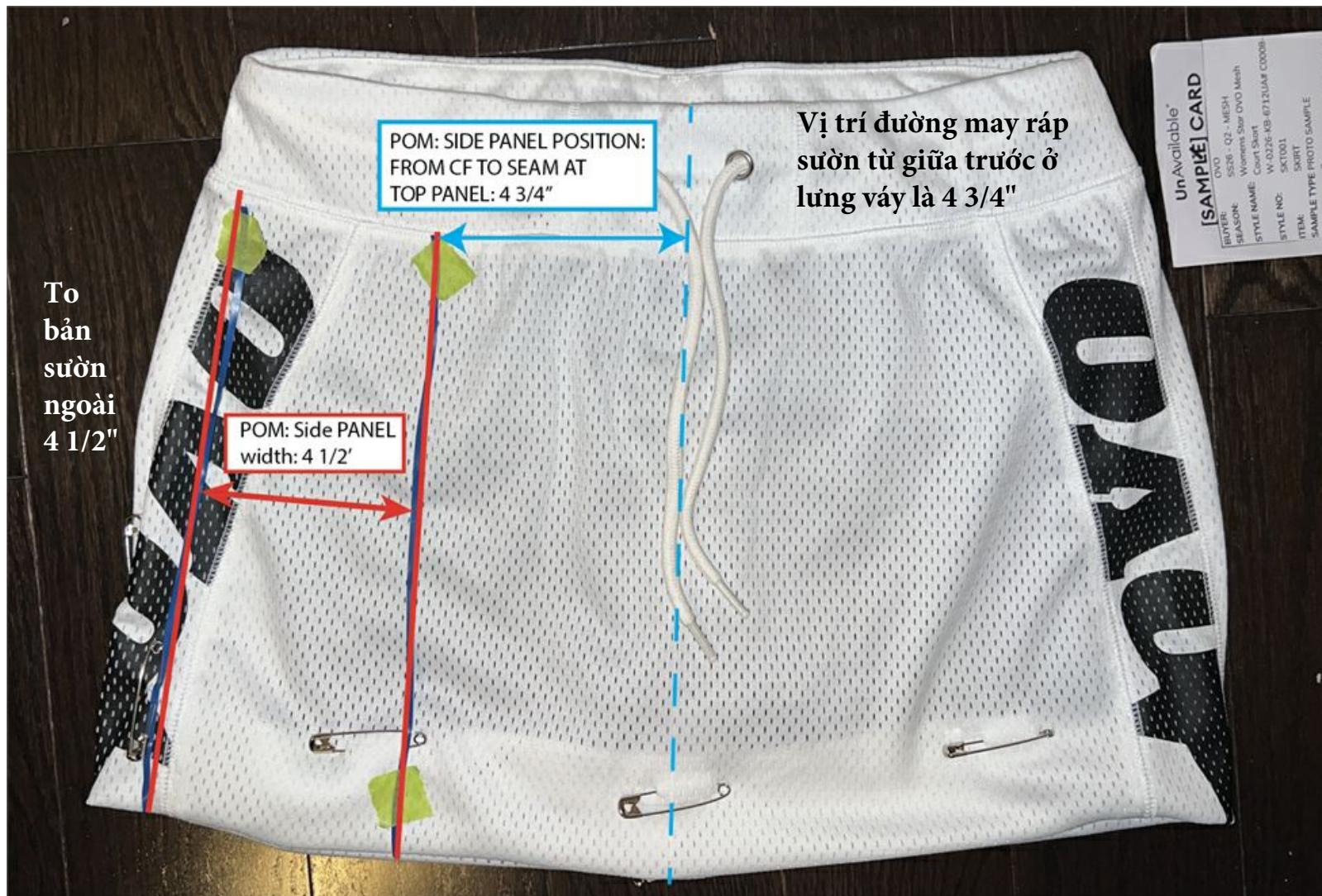
UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1(Rev.1) proto - SAMPLE - FRONT, SIDE AND BACK

Version 1

Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development	



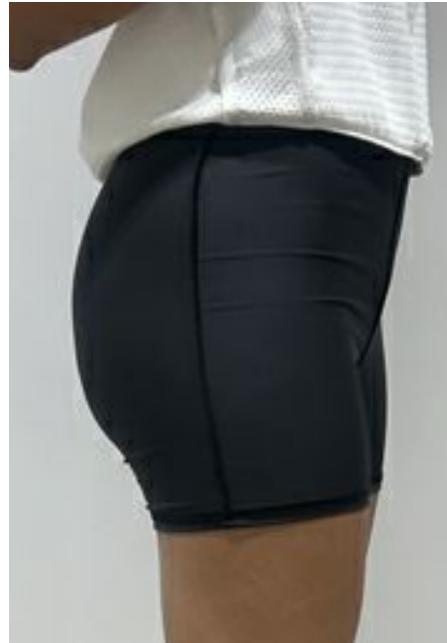
Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development	



****PLEASE ADJUST PATTERN ACCORDINGLY,
PLEASE USE PHOTO AS REFERENCE ONLY.
THANK YOU!**

Vui lòng tham khảo và điều chỉnh ráp

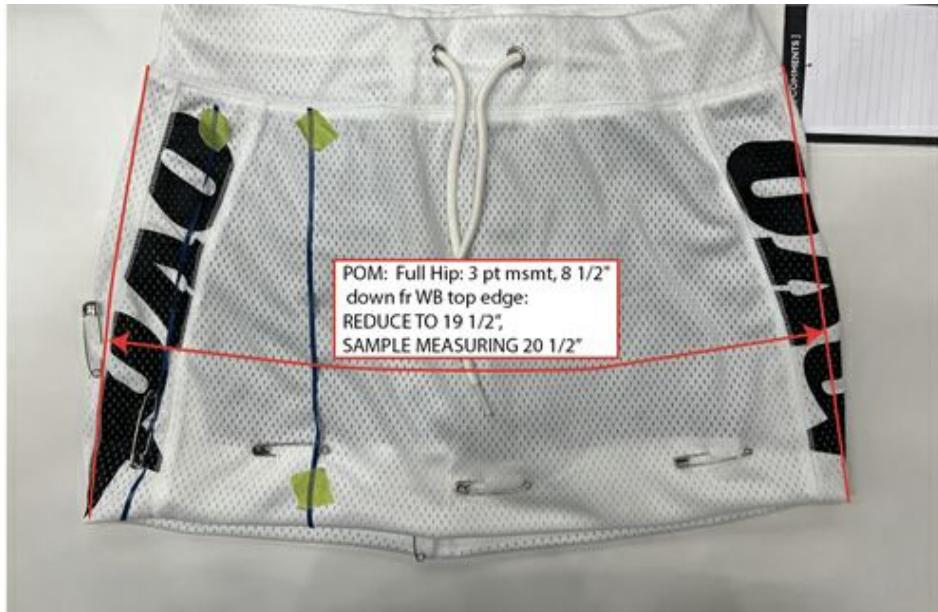
Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	Product Group	BOTTOM	
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT		Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM		Season	Q2 2026	
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM		Life Cycle Stage	Development	



** SHORT FRONT RISE AND OUTSEAM
IS TOO LONG, PLEASE REDUCE AS
PER SPEC

Đáy trước và sườn ngoài quá dài. Vui lòng giảm theo thông số

Article Code	W-0226-KB-6712	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
Created On	05-01-2025 11:30:00 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-22-2025 12:19:00 AM			Life Cycle Stage	Development	



**REDUCED FULL HIP
MEASUREMENT AS
HIP SHAPING IS TOO
CURVY. REDUCED 1"
(1/2" ON BOTH SIDES)

Giảm toàn bộ thông số vòng hông, do
hông quá cong, giảm 1 1/2" cho 2 bên.

